

Số: 87 /BC-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 4 năm 2019

## **BÁO CÁO**

**Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2016-2020**

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính (CCHC), nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Nghị quyết 02), thời gian qua, công tác CCHC của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước từng bước được đổi mới, hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương được tăng cường. Kết quả cụ thể như sau:

### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

#### **1. Ban hành các văn bản để chỉ đạo, triển khai Nghị quyết 02**

Trên cơ sở Nghị quyết 02 của Tỉnh ủy, trong những năm qua, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, triển khai cụ thể hóa Nghị quyết của Tỉnh ủy như:

- Các Nghị quyết, chương trình, kế hoạch: Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU; Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 của tỉnh; các chỉ thị đẩy mạnh công tác CCHC gắn liền trách nhiệm người đứng đầu, đẩy mạnh CCHC gắn liền ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và ISO; Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (TN&TKQ) hiện đại cấp xã;

- Các văn bản tham mưu hàng năm: Kế hoạch CCHC; Kế hoạch triển khai chương trình trọng điểm hàng năm về CCHC; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC; Kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC; Kế hoạch nâng cao vị thứ xếp hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công;

- Các văn bản gắn liền với các chính sách cụ thể: Quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, huyện và Bộ phận TN&TKQ cấp xã trên địa bàn tỉnh; quy định việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện; Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động hàng năm của các cơ quan hành chính nhà nước; Đề án “Cải thiện và nâng cao chất lượng mối quan hệ giữa cơ quan chính quyền tỉnh Thừa Thiên Huế với người dân hướng tới xây dựng chính quyền phục vụ, thân thiện, hiện đại, hiệu quả”; Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (Phụ lục 2).

## **2. Tuyên truyền, quán triệt thực hiện Nghị quyết**

UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, kết hợp thông tin tuyên truyền, tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết 02 của Tỉnh ủy và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 02 theo Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 08/10/2016, tạo sự thống nhất từ nhận thức đến hành động về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác CCHC, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt, thường xuyên, lâu dài cần được thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao nhất. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã cụ thể hoá thành các chương trình, kế hoạch hoạt động từng tháng, quý, năm (có 21/21 sở, ban, ngành cấp tỉnh và 9/9 UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành chương trình, kế hoạch); tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác chỉ đạo và điều hành; phong cách, lề lối làm việc được đổi mới “làm việc theo kế hoạch, giải quyết công việc theo quy trình, điều hành theo quy chế, quy định”.

Hàng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC, theo đó, chú trọng tăng cường tuyên truyền CCHC trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, địa phương bằng nhiều hình thức phù hợp; thực hiện công khai thủ tục hành chính (TTHC) tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và tổ chức tiếp nhận ý kiến đóng góp của tổ chức, công dân và doanh nghiệp về TTHC; tập trung đưa thông tin về CCHC một cách thích hợp trong các buổi giao ban, họp định kỳ của cơ quan, đơn vị; lồng ghép trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại cơ quan, đơn vị; niêm yết công khai, đầy đủ và thường xuyên cập nhật TTHC mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung tại Bộ phận TN&TKQ và trên Cổng/Trang thông tin điện tử của địa phương, đơn vị.

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các phóng sự phản ánh tình hình thực hiện CCHC của tỉnh. Các đài phát thanh - truyền hình cấp huyện xây dựng, đăng tải các chuyên trang, chuyên mục về CCHC với hơn 600 tin, bài tuyên truyền/năm về công tác này. Các chuyên trang CCHC ở các website của UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, ngành chức năng đăng tải tin, bài, clip phổ biến các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, của tỉnh triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020; phổ biến các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Năm 2018, tỉnh đã tổ chức Hội thi tìm hiểu công tác CCHC với sự tham gia của 20/21 cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh, 9/9 UBND cấp huyện, 9 UBND cấp xã đại diện cấp huyện và 05 cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn. Qua cuộc thi đã nâng cao trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động trong việc thực hiện công tác CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tại cơ quan, đơn vị mình. Đồng thời, góp phần giúp cho từng công chức, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; xây dựng cơ quan, đơn vị ngày càng vững mạnh.

UBND tỉnh duy trì đối thoại trực tuyến giữa lãnh đạo tỉnh với cá nhân, tổ

chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tại chuyên mục “Trao đổi và tháo gỡ” trên Cổng thông tin điện tử tỉnh định kỳ 3 tháng/lần. Từ năm 2016 đến nay đã có 12 chủ đề được tổ chức. Thông qua các diễn đàn trên giúp lãnh đạo tỉnh nắm bắt tình hình thực tế, tâm tư, nguyện vọng của các cá nhân, tổ chức để có những điều chỉnh kịp thời trong quá trình lãnh, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

### **3. Kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết**

Hàng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC, Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC. Nội dung tập trung kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát và tổ chức quán triệt về công tác CCHC; công tác kiểm soát, rà soát TTHC; việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 và ứng dụng CNTT tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. UBND tỉnh cũng giao Sở Nội vụ trực tiếp phúc tra lại những nội dung đã kiểm tra trong năm trước về công tác CCHC.

Trong năm 2016, tổ chức kiểm tra 34 đơn vị (7 cấp Sở và 27 UBND cấp huyện, cấp xã); năm 2017, tổ chức kiểm tra 25 đơn vị (7 cấp Sở, 18 UBND cấp huyện, xã) và phối hợp kiểm tra 29 UBND cấp huyện, xã; năm 2018, tổ chức kiểm tra 25 đơn vị (7 cấp sở, 18 UBND cấp huyện, xã) và phối hợp kiểm tra 21 đơn vị cấp Sở, 3 UBND cấp huyện, 12 UBND cấp xã (theo Quyết định số 1060/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh).

Công tác kiểm tra CCHC còn được kết hợp với thanh tra công tác nội vụ, kiểm soát TTHC và kiểm tra tình hình thực hiện Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh nhằm chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Năm 2018, Sở Nội vụ đã tiến hành thanh tra công tác nội vụ, trong đó có nội dung về kỷ cương, kỷ luật hành chính tại 04 cơ quan, đơn vị.

Từ năm 2015, UBND tỉnh đã tiến hành đánh giá xếp loại công tác CCHC của tỉnh (theo Quyết định 402/QĐ-UBND ngày 26/02/2015, nay là Quyết định số 2642/QĐ-UBND ngày 07/11/2017). Từ năm 2017, đã kết hợp sử dụng kết quả đánh giá của các tiêu chí tổng thể khác (như: chỉ số ứng dụng CNTT; đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức); thực hiện chấm điểm thông qua phần mềm; tổ chức đánh giá vào cuối năm để gắn kết quả đánh giá, xếp loại CCHC với công tác thi đua, khen thưởng và đánh giá, xếp loại người đứng đầu công tác CCHC hàng năm.

Năm 2018, đã tổ chức đánh giá và công bố chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (theo Quyết định số 1142/QĐ-UBND ngày 19/5/2018).

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động, các chỉ số tác động của các sở, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp, các cán bộ, công chức, viên chức đã được thực hiện thường xuyên, liên tục và được tổng kết vào cuối năm. Thông

qua đánh giá, giúp các sở, UBND cấp huyện, đơn vị sự nghiệp phát huy những mặt ưu điểm, tích cực, khắc phục những mặt còn hạn chế, yếu kém. Kết quả xếp loại, đánh giá là căn cứ để bình xét thi đua, khen thưởng trong các Cụm, Khối thi đua và đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm đối với người đứng đầu từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Cải cách thể chế**

Công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) ở cấp tỉnh cơ bản thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục ban hành theo quy định của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL.

Hàng năm, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch về kiểm tra văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, quyết định công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực và văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần.

Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên: Sở Tư pháp đã thẩm định trình HĐND, UBND tỉnh 275 văn bản (năm 2016: 92 văn bản, năm 2017: 146 văn bản, năm 2018: 37 văn bản); có 309 văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ (năm 2016: 112 văn bản, năm 2017: 118 văn bản, năm 2018: 79 văn bản); có 62 văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần (năm 2016: 21 văn bản, năm 2017: 20 văn bản, năm 2018: 21 văn bản).

Việc đổi mới và hoàn thiện các quy trình xây dựng, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh ngày càng được chú trọng, nâng cao về chất lượng, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng hệ thống pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và tính khả thi, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và hội nhập kinh tế của tỉnh.

Từ năm 2016 đến nay, HĐND và UBND tỉnh đã ban hành 463 văn bản QPPL: 275 Quyết định của UBND tỉnh (2016: 93, 2017: 106, 2018: 76), 99 Chỉ thị của UBND tỉnh (2016: 37, 2017: 29, 2018: 33) và 89 Nghị quyết của HĐND tỉnh (2016: 17, 2017: 42, 2018:30).

### **2. Cải cách TTHC**

Công tác cải cách TTHC trên địa bàn đã từng bước đi vào nề nếp, cơ bản đáp ứng và giải quyết tốt các giao dịch hành chính đối với tổ chức, cá nhân. Các cơ quan quản lý nhà nước đã thường xuyên rà soát, đơn giản hóa TTHC, hệ thống hóa bộ TTHC, rút ngắn quy trình, thời gian giải quyết hồ sơ hành chính. Các cơ quan chuyên môn thường xuyên tham mưu UBND tỉnh kịp thời ban hành các quyết định công bố TTHC chuẩn hóa thuộc chức năng quản lý chuyên ngành ở các cấp, các ngành. Công tác cải cách TTHC gắn với cơ chế một cửa, một cửa

liên thông được rà soát, kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng TTHC trong tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý. Việc công khai TTHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và các phương tiện thông tin đại chúng luôn được chú trọng.

Thực hiện Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công cấp huyện, tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã khai trương và đưa vào hoạt động ổn định tại 9/9 Trung tâm hành chính công cấp huyện, Trung tâm hành chính công tỉnh:

- Đến nay, toàn tỉnh có 2.114/2.132 TTHC (tỷ lệ 99,16%) được đưa vào thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, trong đó, cấp Sở có 1.658 TTHC một cửa (336 TTHC liên thông); UBND cấp huyện có 321 TTHC một cửa (15 TTHC liên thông); UBND cấp xã có 135 TTHC một cửa (10 TTHC liên thông), 18 TTHC không đưa vào thực hiện cơ chế một cửa thuộc các cơ quan chuyên môn lĩnh vực y tế (khám chữa bệnh...) và giáo dục (trường học...).

- Đưa 1.526 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, trong đó: có 855 TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 (cấp tỉnh: 723 TTHC, cấp huyện: 130 TTHC, cấp xã: 02 TTHC); có 671 TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (cấp tỉnh: 512 TTHC, cấp huyện: 158 TTHC, cấp xã: 11 TTHC). Đồng thời, công bố 1.135 TTHC thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích, trong đó cấp tỉnh: 941 TTHC, cấp huyện 155 TTHC, cấp xã: 39 TTHC.

- Năm 2018, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh đã giải quyết 67.358 hồ sơ, xử lý và trả kết quả đúng và trước hạn 65.015 hồ sơ, đạt tỷ lệ 96,5% (trễ hạn 2.343 hồ sơ), đang xử lý 931 hồ sơ; các Trung tâm Hành chính công cấp huyện đã giải quyết 92.042 hồ sơ, xử lý và trả kết quả đúng và trước hạn 81.976 hồ sơ, đạt tỷ lệ 89,1% (trễ hạn 10.075 hồ sơ), đang xử lý 4.164 hồ sơ.

Triển khai Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã, Sở Nội vụ đã tổ chức hội nghị triển khai cho cán bộ lãnh đạo chủ chốt và công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ của 20 xã làm điểm; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các xã triển khai theo kế hoạch, đến nay có 56 đơn vị khai trương và hoạt động theo đúng kế hoạch.

Triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 06/9/2018 về triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, giao các cơ quan, địa phương chủ động tham mưu các nội dung công việc phù hợp với quy định mới.

Thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020, đến nay đã tiến hành thu thập được 1.284.410 phiếu, đạt 97% so với nhân khẩu thường trú toàn tỉnh; đã tiến hành quét và chuyển dữ liệu 1.054.171/1.188.758 phiếu đảm bảo theo yêu cầu. Đồng thời thực hiện kiểm tra, đối chiếu dữ liệu và hướng dẫn, giải

quyết 46.527 trường hợp sai lệch thông tin về hộ tịch, hộ khẩu. Thực hiện cấp mã định danh cá nhân cho 19.198 trẻ trên địa bàn toàn tỉnh.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước**

Rà soát tổ chức bộ máy đối với các cơ quan hành chính:

- Năm 2016, UBND tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung, quy định lại chức năng, nhiệm vụ của 10 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành lập mới Sở Du lịch, kiện toàn 32 Ban Chỉ đạo, Hội đồng cấp tỉnh.

- Năm 2017, đã tiến hành sửa đổi, bổ sung, quy định lại chức năng, nhiệm vụ của 4 đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh, kiện toàn các ban quản lý dự án chuyên ngành cấp tỉnh và giải thể 09 Ban Đầu tư và Xây dựng các huyện, thị xã, thành phố.

- Trong năm 2018, sắp xếp, thành lập 04 đơn vị trực thuộc trên cơ sở đổi tên, chuyển giao, hợp nhất từ 08 đơn vị trực thuộc.

Đến nay có 22 cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh (bao gồm cả Văn phòng HĐND tỉnh và Ban Quản lý các Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh); có 151 phòng chuyên môn trực thuộc Sở (bình quân 6,9 phòng/sở), có 19 Chi cục, Ban trực thuộc sở, có 84 phòng trực thuộc Ban, chi cục (bình quân 4,4 phòng/chi cục) và 110 phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện.

Việc rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập:

- Chuyển đổi mô hình quản lý của 02 BQL Dự án; chuyển giao 01 Trung tâm về Bộ quản lý, 02 trường THCS về cấp huyện quản lý và 09 Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất về Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý.

- Sáp nhập, hợp nhất 16 trung tâm giáo dục thuộc Sở GD&ĐT (GDTX, Kỹ thuật tổng hợp hướng nghiệp) với 9 Trung tâm Dạy nghề cấp huyện thành 09 Trung tâm GDTX-GDNN cấp huyện; 05 trung tâm thành 01 trung tâm trực thuộc Sở Y tế; 02 trung tâm thành 01 trung tâm trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; 4 Trung tâm, nhà trưng bày thành 02 trung tâm trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao; sáp nhập một số trường tiểu học, trường mầm non tại UBND cấp huyện.

Đến nay toàn tỉnh có 717 đơn vị sự nghiệp, giảm 63 đơn vị so với đầu năm 2016 (tỷ lệ 8,07%). Trong đó: Sự nghiệp thuộc UBND tỉnh 14 (tăng 02 đơn vị); Sự nghiệp thuộc Sở 115 (giảm 37 đơn vị); Sự nghiệp thuộc sự nghiệp 6 (tăng 1 đơn vị); Sự nghiệp thuộc Chi cục 03 (giảm 09 đơn vị); Sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện 55 (giảm 12 đơn vị); Sự nghiệp thuộc phòng cấp huyện 525 (giảm 7 đơn vị).

Việc rà soát, sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố:

- Sau 03 đợt sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh, kết quả đã giảm 211 thôn, tổ dân phố (gồm 53 thôn, 158 tổ dân phố: Thành phố Huế giảm 104 tổ dân phố; thị xã Hương Trà giảm 22 tổ dân phố; thị xã Hương Thủy giảm 31 thôn, tổ dân phố; huyện Phong Điền giảm 12 thôn; huyện Quảng Điền

giảm 07 thôn; huyện Phú Lộc giảm 11 thôn; huyện A Lưới giảm 24 thôn; huyện Nam Đông giảm 06 thôn; riêng huyện Phú Vang tăng 06 thôn). Đến nay toàn tỉnh có 1.277 thôn, tổ dân phố (có 724 thôn và 553 tổ dân phố).

Năm 2018, tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 99/CTr-UBND và số 100/CTr-UBND ngày 28/5/2018 để thực hiện Kế hoạch số 60-KH/TU ngày 13/3/2018 và Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh uỷ. Hiện nay, có 04 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh đã xây dựng Kế hoạch sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn hơn (gồm: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường và Sở Công Thương).

UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp. Đến nay, đã phê duyệt danh mục vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập: 07/14 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, 06/19 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thị xã Hương Thủy. Trên cơ sở đó, các đơn vị sự nghiệp đang triển khai xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm để trình UBND tỉnh phê duyệt trong thời gian tới. Đồng thời, nghiên cứu tiếp tục xây dựng mô hình cơ quan hành chính kiểu mẫu và bộ quy tắc quản lý cho từng loại hình cơ quan, đơn vị. Hàng năm, duy trì công bố việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện.

#### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

Hàng năm, trên cơ sở Nghị quyết của HĐND tỉnh, phân bổ của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh đã giao biên chế công chức, biên chế sự nghiệp cho các cơ quan, tổ chức hành chính cấp tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố; trong đó, năm 2018 số biên chế công chức được giao là 2.176, giảm 93 biên chế so với năm 2015 và số lượng người làm việc được giao là 27.956 người, giảm 459 người so với năm 2015.

Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, từ năm 2016 đến nay toàn tỉnh đã tinh giảm 289 người (gồm 253 người về hưu và 36 người thôi việc).

Tiếp tục rà soát chức danh, số lượng, trình độ của cán bộ, công chức và cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn để áp dụng các chế độ chính sách theo Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ. Tính đến ngày 31/12/2018, có 1.513/1.573 cán bộ cấp xã đạt chuẩn theo quy định, đạt tỷ lệ 96,2%; có 1.774/1.787 công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định, đạt tỷ lệ 99,3%. Hiện nay, có 7.804 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được hưởng phụ cấp theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 14/01/2015 của UBND tỉnh (gồm: Bí thư Chi bộ thôn, tổ dân phố: 1.195 người; Trưởng thôn, Tổ Trưởng tổ dân phố: 1.277 người; Công an viên thôn: 724 người; Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố: 1.277 người; Thôn đội trưởng, Tổ đội trưởng: 1.271 người; Tổ trưởng Bảo vệ dân phố: 174 người; Tổ

phó Bảo vệ dân phố: 180 người; Tổ viên Bảo vệ dân phố: 670 người; Nhân viên y tế (thôn, bản): 724 người).

Rà soát, quy định chặt chẽ về biên chế, số lượng cán bộ, công chức, viên chức và quy định số lượng cấp phó đối với các cơ quan hành chính. Đến nay toàn tỉnh có: Phó Giám đốc Sở và tương đương: 60 người/22 đơn vị, bình quân 2,73 người/01 đơn vị; Phó Trưởng phòng trực thuộc sở và tương đương: 177 người/151 phòng, bình quân 1,17 người/01 phòng; Phó chi cục trưởng và tương đương: 27 người/19 đơn vị, bình quân 1,42 người/01 đơn vị; Phó chủ tịch UBND cấp huyện: 23 người/09 đơn vị, bình quân 2,55 người/01 đơn vị; Phó chủ tịch HĐND cấp huyện: 18 người/09 đơn vị, bình quân 2 người/01 đơn vị; Phó trưởng ban HĐND cấp huyện: 19 người/20 đơn vị, bình quân 0,95 người/01 đơn vị; Phó trưởng phòng cấp huyện và tương đương: 191 người/110 phòng, bình quân 1,73 người/01 phòng.

Những năm qua, việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng và đánh giá cán bộ, công chức được thực hiện có nề nếp, đảm bảo dân chủ, công khai và phát huy được tính chủ động của các cơ quan, đơn vị. Từ tháng 01/2016 đến nay đã tuyển dụng 627 viên chức, 105 công chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thường xuyên chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo nhu cầu công việc và vị trí việc làm theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:

- Năm 2016, đã tổ chức 01 cao cấp lý luận chính trị, 07 lớp trung cấp lý luận chính trị, 04 lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình chuyên viên, 02 lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình chuyên viên chính, 32 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ với tổng số lượng học viên 2.686.

- Năm 2017, đã tổ chức 02 lớp cao cấp lý luận chính trị, 11 lớp trung cấp lý luận chính trị, 02 lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình chuyên viên, 02 lớp bồi dưỡng kiến thức QLNN chương trình chuyên viên chính, 01 lớp bồi dưỡng kiến thức hội nhập quốc tế, 05 lớp tin học chuẩn CNTT, tổng số học viên theo học ở các lớp là 1.475 học viên.

- Năm 2018: tổ chức 4 lớp tin học, 2 lớp chuyên viên chính, 2 lớp chuyên viên cho gần 500 cán bộ công chức, viên chức.

Ngoài ra, Sở Nội vụ đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh tổ chức tập huấn đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại, đào tạo nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng dụng phần mềm quản lý hồ sơ một cửa,... cho 350 cán bộ, công chức làm công tác CCHC của cấp xã.

Đổi mới phương thức tuyển chọn cán bộ, công chức lãnh đạo, viên chức quản lý theo nguyên tắc cạnh tranh. Thực hiện thí điểm việc thi tuyển lãnh cấp sở (Phó Giám đốc Sở Công Thương, Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ). Đồng thời, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch và hướng dẫn tổ chức thi tuyển lãnh đạo cấp phòng.

Duy trì thường xuyên công tác đánh giá, phân loại, khen thưởng đối với



cán bộ, công chức, viên chức theo các tiêu chí cụ thể, gắn với chất lượng, hiệu quả công việc và kết quả đánh giá, xếp loại công tác CCHC của từng cơ quan, đơn vị.

## **5. Cải cách tài chính công**

Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015. UBND tỉnh đã ban hành các quyết định quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương làm căn cứ để các cơ quan, địa phương lập, thực hiện phân cấp quản lý tài chính và ngân sách đúng quy định pháp luật, bảo đảm quyền quyết định ngân sách địa phương của HĐND các cấp.

Việc thực hiện phân cấp quản lý ngân sách và công khai các nguồn thu, các khoản chi luôn được thực hiện nghiêm túc. Tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, minh bạch về tài chính tại các cơ quan, đơn vị ngày càng được nâng lên, đã tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình kiểm tra, giám sát, góp phần hạn chế các vi phạm về chế độ quản lý tài chính và sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách của Nhà nước. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các loại phí, lệ phí và các khoản huy động đóng góp trong nhân dân không còn phù hợp.

Năm 2018, có 725/725 đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016, Nghị định 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ (đạt tỷ lệ 100%), trong đó: tự đảm bảo toàn bộ chi phí thường xuyên và chi đầu tư là 01 đơn vị, tự đảm bảo toàn bộ chi phí là 26 đơn vị, tự đảm bảo một phần kinh phí là 134 đơn vị, do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi phí là 564 đơn vị.

## **6. Về hiện đại hóa nền hành chính**

Trong thời gian qua, lãnh đạo tỉnh luôn xác định đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (ISO) nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 26/CT-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh.

Nền tảng quan trọng để tỉnh Thừa Thiên Huế hướng đến xây dựng đô thị thông minh là hình thành chính quyền điện tử. Vì vậy, quá trình xây dựng chính quyền điện tử đã được tỉnh quan tâm và triển khai mạnh mẽ trong nhiều năm qua và đã mang lại những kết quả nhất định.

Đến nay, tỉnh Thừa Thiên Huế có 100% các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã đã có trang thông tin điện tử. Hệ thống trang thông tin điện tử đã liên thông và cung cấp thông tin thống nhất trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ <https://www.thuathienhue.gov.vn>. Tại các Trung tâm Hành chính công, hồ sơ một cửa đã được số hoá và chuyển đến các cơ quan chuyên môn xử lý thông qua môi trường điện tử; 100% cơ quan nhà nước sử

dụng phần mềm máy tính trong quá trình xử lý dịch vụ công. Việc ứng dụng CNTT tại các Trung tâm Hành chính công từ tỉnh đến huyện đã dần đi vào ổn định, góp phần tạo lập môi trường làm việc thuận tiện, văn minh, hiện đại; giải quyết nhanh, hiệu quả các TTHC cho tổ chức, cá nhân. 100% văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính được luân chuyển, xử lý trên môi trường mạng.

Triển khai thực hiện mô hình một cửa hiện đại cấp xã, Thừa Thiên Huế là tỉnh đầu tiên có 152/152 xã thực hiện cập nhật, tiếp nhận và theo dõi giải quyết hồ sơ TTHC trên phần mềm liên thông 3 cấp tỉnh, huyện, xã. Toàn tỉnh hiện nay có 77 ứng dụng CNTT chuyên ngành, trong đó ứng dụng do Bộ chuyên ngành xây dựng là 33, ứng dụng do tỉnh xây dựng là 44.

Tiếp tục triển khai, áp dụng 05 phần mềm dùng chung của tỉnh: 100% các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đã triển khai các phần mềm dùng chung, thực hiện hoàn toàn việc gửi/nhận văn bản qua mạng, đăng ký lịch họp và phát hành giấy mời qua mạng, phần mềm một cửa, theo dõi ý kiến chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, triển khai trang điều hành tác nghiệp đa cấp.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 679/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 phê duyệt đề cương Đề án “phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2025” với các mục tiêu: bảo đảm tốc độ tăng trưởng kinh tế bền vững, hướng đến kinh tế tri thức, kinh tế số; quản trị đô thị hiệu quả trên cơ sở dự báo; nâng cao chất lượng môi trường sống và làm việc; tăng cường sự tham gia quản lý của người dân, tổ chức.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Triển khai Nghị quyết 02-NQ/TU của Tỉnh ủy, Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU của UBND tỉnh, những năm qua, công tác CCHC của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Hệ thống văn bản QPPL trên các lĩnh vực được rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện. Việc cung cấp dịch vụ hành chính công giúp cho việc giải quyết TTHC nhanh hơn, đảm bảo công khai, minh bạch. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính nhà nước được điều chỉnh, sắp xếp phù hợp, quản lý nhà nước tốt hơn. Trách nhiệm, kỹ năng, nghiệp vụ hành chính, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên. Hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước từng bước được đổi mới, hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương được tăng cường.

#### **1. Ưu điểm**

Công tác CCHC được UBND tỉnh tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc, các văn bản chỉ đạo thực hiện CCHC được ban hành kịp thời. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã phân công các đơn vị, địa phương thực hiện tốt các nhiệm vụ trong công tác CCHC. Lãnh đạo tỉnh luôn xác định CCHC gắn liền với việc ứng dụng CNTT và ISO trong hoạt động cơ quan nhà nước, là những yếu tố không thể tách rời.

Việc thành lập các Trung tâm Hành chính công đã được người dân, tổ chức đồng tình ủng hộ, khắc phục được tình trạng tồn đọng công việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức và tạo điều kiện cho nhân dân phát huy quyền làm chủ của mình.

Việc đánh giá chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đã góp phần tích cực vào việc thay đổi sâu sắc nhận thức của người đứng đầu và cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác CCHC ở các cơ quan, đơn vị, góp phần cho sự phát triển của công tác CCHC toàn tỉnh.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tập trung triển khai nâng cao các chỉ số đánh giá tác động cấp tỉnh, đem lại những kết quả nhất định.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Các năm gần đây, chỉ số CCHC (PAR index) của tỉnh duy trì ở mức cao nhưng chưa ổn định; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) có chuyển biến nhưng chưa được như mong muốn; Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh nằm trong nhóm đạt điểm trung bình thấp của cả nước.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 ở địa phương chưa được thuận lợi, vừa thực hiện vừa chờ văn bản hướng dẫn của Trung ương.

- Những hạn chế về cơ sở vật chất và điều kiện làm việc tại bộ phận Một cửa ở cấp xã vẫn chưa được khắc phục (có 57/152 bộ phận TN&TKQ của các xã, phường, thị trấn chưa đảm bảo diện tích theo quy định). Tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ giải quyết TTHC tuy được cải thiện nhưng cần tiếp tục quan tâm, bổ sung kỹ năng. Việc chỉ đạo của một số đơn vị chưa kịp thời, có phần làm hạn chế kết quả công tác CCHC.

- Việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ở một số đơn vị còn thiếu nghiêm túc, chưa đạt yêu cầu.

- Việc tinh giảm biên chế trong bộ máy hành chính, sự nghiệp chưa mạnh, tình trạng vừa thừa, vừa thiếu ở nhiều cơ quan, đơn vị vẫn còn. Công tác xã hội hóa trong quản lý nhà nước vẫn chưa cao và vẫn dựa chủ yếu vào ngân sách nhà nước.

- Một số lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chưa đúng mức đối với công tác CCHC; còn thiếu quyết tâm, chưa sâu sát trong tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC được cấp trên giao.

- Việc phân công công việc cho cán bộ, công chức, viên chức của một số cơ quan, đơn vị còn chung chung, thiếu kiểm tra, đôn đốc nên hiệu quả công việc chưa cao. Việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hàng năm còn mang tính hình thức, chưa đi vào chiều sâu và còn nặng về cảm tính.

#### **IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIẠN TỚI**

1. Tiếp tục tập trung triển khai Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020; thực hiện tốt Kế hoạch CCHC của tỉnh giai đoạn 2016-2020 đảm bảo mục tiêu: “Thừa Thiên Huế nằm trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về thực hiện CCHC. Phấn đấu để chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT (ICT) của tỉnh xếp ổn định trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước”.

2. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của BCH Trung ương Đảng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các bộ phận, đầu mối trực thuộc sở, ban, ngành và UBND cấp huyện trong năm 2019 và những năm tiếp theo theo hướng thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

3. Tập trung xây dựng, hoàn thiện chính quyền điện tử, hoàn thiện các quy trình vận hành Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện. Triển khai Đề án Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã ở 152/152 xã, phường, thị trấn trong năm 2019.

4. Đẩy mạnh cải cách thể chế, thực hiện tốt quy trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL, nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, ban hành và kiểm tra, tổ chức thực hiện văn bản QPPL.

5. Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh (theo Chỉ thị 26/CT-UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh).

Rà soát, công bố TTHC và xây dựng quy trình giải quyết theo ISO TCVN 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC mức độ 3, mức độ 4, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

6. Tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp hành chính đối với cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên tiếp xúc với người dân, doanh nghiệp, công chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ của các Trung tâm Hành chính công.

7. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đủ trình độ, năng lực thi hành công vụ, có bản lĩnh chính trị, tận tụy phục vụ nhân dân gắn với việc tinh giảm biên chế theo các nghị định của Chính phủ.

8. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách TTHC trên tất cả các ngành, loại bỏ những TTHC gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp; tạo môi trường kinh doanh

bình đẳng, thuận lợi, minh bạch, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

9. Duy trì và triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn theo các Nghị định: 16/2015/NĐ-CP, 130/2005/NĐ-CP, 115/2005/NĐ-CP và 96/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

10. Tiếp tục cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp thông qua cơ chế đối thoại, khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng dịch vụ nhằm tiếp tục cải tiến, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ công tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Triển khai trên diện rộng việc đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; điều tra, khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, công dân trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 20/7/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu VT, CCHC, NV, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Ngọc Thọ**

## Phụ lục 1

### KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

#### CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 02/NQ-TU

(Theo Quyết định 2374/QĐ-UBND ngày 08/10/2016 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 02/NQ-TU ngày 20/6/2016 của Tỉnh ủy)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả thực hiện
1	Đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trong các CQHC, sự nghiệp của tỉnh.	Sở Nội vụ	Các đơn vị, địa phương trong tỉnh	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định lại chức năng nhiệm vụ cho 03 đơn vị cấp Sở, tham mưu thành lập, giải thể, đổi tên, kiện toàn 47 đơn vị hành chính, sự nghiệp.
2	Kế hoạch “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức”.	Sở Nội vụ	Trường CT NCT; các cơ quan, địa phương	Các nội dung này, đã được triển khai trong nhiệm vụ thường xuyên hàng năm.
3	Kế hoạch “Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác CCHC từ cấp xã đến cấp tỉnh”.	Sở Nội vụ	Trường CT NCT; HVHCQG KV miền Trung, các cơ quan, địa phương	
4	Chương trình “Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh giai đoạn 2016-2017, định hướng đến năm 2020”.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ, Sở Tư pháp	Đã triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh
5	Đề án thực hiện thí điểm cơ chế khoán cho tư nhân và các tổ chức ngoài nhà nước một số loại dịch vụ công như vệ sinh công cộng, vệ sinh đô thị, cấp thoát nước, cây xanh, CV, ánh sáng.	Sở Tài chính	Các đơn vị, địa phương trong tỉnh	Sở Tài chính đang thực hiện

6	Xây dựng công cụ, phương thức đánh giá sự hài lòng của người dân đối với một số dịch vụ công	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, Sở TT&TT	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 17/11/2017 về quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC ở các cơ quan, đơn vị. Sở TT&TT đang xây dựng phần mềm đánh giá sự hài lòng đối với một số dịch vụ công.
7	Đề án chính sách hỗ trợ, nâng cao năng lực quản lý đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CNTT, thư ký ISO, kiểm soát TTHC và công chức Bộ phận TN&TKQ.	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Tư pháp và các đơn vị, địa phương trong tỉnh	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định số: 24/2007/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 về việc quy định chính sách hỗ trợ cho CB, CC, VC làm việc tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận TN&TKQ cấp xã. Sở Nội vụ đã có Tờ trình số 1472/TTr-SNV ngày 17/11/2017 trình UBND tỉnh đề án chính sách hỗ trợ cho đội ngũ công chức chuyên trách về CNTT làm nhiệm vụ ATTT mạng. Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND ngày 16/01/2014 quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC.
8	Đề án đánh giá cán bộ, công chức và cơ quan hành chính trên cơ sở cụ thể hóa điểm số hóa các tiêu chí đánh giá với nhiều thành phần tham gia	Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và công nghệ, Sở Tư pháp và các đơn vị, địa phương trong tỉnh	Sở Nội vụ đã có các Tờ trình số: 1523/TTr-SNV ngày 23/11/2017 v/v đề nghị ban hành Quy định về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 66/2018/QĐ-UBND ngày 22/11/2018 về Đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và

				đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh
9	Đề án xây dựng hệ thống thông tin dùng chung như: đất đai, thông tin doanh nghiệp, hộ kinh doanh, môi trường, quy hoạch xây dựng, thẻ dữ liệu công dân và doanh nghiệp	Sở TT&TT	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Đã triển khai
10	Dự án Xây dựng mô hình cơ quan hành chính kiểu mẫu trên cơ sở mẫu hóa hệ thống văn bản quản lý cơ quan	Sở Nội vụ	Các đơn vị, địa phương trong tỉnh	Đã triển khai xây dựng dự thảo, đang đề nghị các cơ quan, đơn vị tổng hợp văn bản mẫu hóa
11	Dự án “Xây dựng Chính quyền điện tử”	Sở TT&TT	Các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện	Sở TT&TT đang triển khai thực hiện, đã triển khai khung kiến trúc, đã hoàn chỉnh các nội dung: dịch vụ công, văn bản liên thông 4 cấp, hệ thống quản lý công chức, viên chức, quy hoạch hệ thống thông tin từ tỉnh đến xã, hệ thống thông tin địa lý GIS
12	Dự án “Thành lập Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh”	VP UBND tỉnh	Các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định: Số 420/QĐ-UBND ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh về Dự án thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh (dự kiến khai trương tháng 12/2017) Số 2124/QĐ-UBND ngày 14/9/2017 v/v quy định mức phụ cấp đối với PGĐ Trung tâm HCC tỉnh. Số 2438/QĐ-UBND ngày 20/10/2017 v/v bố trí công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận TN&TKQ thuộc Trung tâm HCC tỉnh.
13	Đề án xây dựng Trung tâm Hành chính công cấp huyện (9 huyện, thị xã, thành phố)	Sở Nội vụ	Các cơ quan, địa phương trong tỉnh	Đã ban hành Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 01/3/2017 của UBND tỉnh về Đề án thành lập các Trung tâm Hành chính công cấp huyện, đến nay đã khai trương 09/9 Trung tâm Hành chính công.



				Sở Nội vụ đang theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức triển khai hoạt động, những khó khăn, vướng mắc của các TT HCC định kỳ báo cáo UBND tỉnh
14	Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã	Sở Nội vụ	Các cơ quan, địa phương trong tỉnh	Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 16/11/2017 về Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã

**Phụ lục 2. MỘT SỐ VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CCHC TỈNH**

<b>STT</b>	<b>Số hiệu văn bản</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Tên văn bản</b>	<b>Kết quả thực hiện</b>
1	2845/QĐ-UBND	08/12/2015	Kế hoạch CCHC năm 2016	Đã hoàn thành
2	137/KH-UBND	12/12/2015	Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2016	Đã hoàn thành
3	18/CT-UBND	18/12/2015	Chỉ thị về việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Hàng năm việc đánh giá các cơ quan, đơn vị, địa phương gắn liền với trách nhiệm người đứng đầu.
4	639/QĐ-UBND	31/3/2016	Kế hoạch CCHC nhà nước, giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Thừa Thiên Huế.	Từng năm, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện.
5	02-NQ/TU	20/7/2016	Nghị quyết về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.	Đã triển khai thực hiện tất cả các mục tiêu, nhiệm vụ.
6	2374/QĐ-UBND	08/10/2016	Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2016 - 2020.	Đã triển khai 14/14 nhiệm vụ, hàng năm UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện, một số nhiệm vụ lớn: đã thành lập TTHC tỉnh, 9/9 TTHC cấp huyện, triển khai Đề án bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã, xây dựng chính quyền điện tử, cải cách bộ máy, xây dựng đánh giá cơ quan, tổ chức, CBCCVV bằng điểm số....

7	5947/UBND-NV	01/10/2016	Công văn về việc duy trì xếp hạng chỉ số CCHC của tỉnh năm 2016	Hoàn thành theo từng năm
8	26/CT-UBND	17/10/2016	Chỉ thị về việc đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Đã triển khai
9	2598/QĐ-UBND	28/10/2016	Phân công thực hiện nhiệm vụ CCHC tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020	Đã triển khai
10	200/KH-UBND	06/12/2016	Triển khai chương trình trọng điểm năm 2017 về đẩy mạnh CCHC, trọng tâm là cải cách TTHC	Đã hoàn thành theo từng năm
11	3173/QĐ-UBND	09/12/2016	Kế hoạch CCHC năm 2017	Đã hoàn thành theo từng năm
12	202/KH-UBND	27/12/2016	Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2017	Đã hoàn thành theo từng năm
13	3461/QĐ-UBND	30/12/2016	Ban hành Quy định về trách nhiệm công khai xin lỗi của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	Đã triển khai
14	420/QĐ-UBND	02/03/2017	Về việc phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế.	Đã khai trương trung tâm Hành chính công tỉnh từ tháng 12/2017
15	402/QĐ-UBND	01/03/2017	Về việc phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Hành chính công cấp huyện.	Đã thành lập 9/9 Trung tâm Hành chính công cấp huyện (4/2017)

16	24/2017/QĐ-UBND	04/05/2017	Ban hành quy định chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm hành chính công tỉnh, cấp huyện và Bộ phận TN&TKQ cấp xã trên địa bàn tỉnh	Đã áp dụng trong toàn tỉnh
17	161/KH-UBND	28/07/2017	Kế hoạch nâng cao vị thứ xếp hạng chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2017	Hoàn thành theo từng năm
18	162/KH-UBND	28/07/2017	Kế hoạch nâng cao Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2017	Hoàn thành theo từng năm
19	2642/QĐ-UBND	07/11/2017	Quyết định ban hành quy định việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế	Triển khai từng năm, là căn cứ để đánh giá, xếp loại công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương
20	2651/QĐ-UBND	09/11/2017	Quyết định về việc phê duyệt Đề án Xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại của UBND các xã phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh	Đã khai trương 15 đơn vị điểm, trong năm 2018 sẽ triển khai 20 đơn vị điểm.
21	2709/QĐ-UBND	17/11/2017	Ban hành quy định khảo sát lấy ý kiến mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC ở các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Đã triển khai
22	2855/QĐ-UBND	08/12/2017	Kế hoạch CCHC năm 2018	Đang tiếp tục triển khai thực hiện đến cuối năm 2018
23	258/KH-UBND	21/12/2017	Kế hoạch triển khai Chương trình trọng điểm 2018 về CCHC, trọng tâm là cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước	Đang tiếp tục triển khai thực hiện đến cuối năm 2018
24	259/KH-UBND	23/12/2017	Kiểm tra công tác CCHC năm 2018	Đang tiếp tục triển khai thực hiện đến cuối năm 2018

25	55/KH-UBND	17/03/2018	Kế hoạch tổ chức Hội thi tìm hiểu công tác CCHC trong cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2018	Đã hoàn thành với 43 đội thi đến từ các Sở, cơ quan TW, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đại diện cấp huyện.
26	56/KH-UBND	17/03/2018	Kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng Bộ phận TN&TKQ hiện đại cấp xã	Đã triển khai
27	1142/QĐ-UBND	29/5/2018	Bộ chỉ số và cách thức triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Đã triển khai
28	126/KH-UBND	18/6/2018	Kế hoạch nâng cao chỉ số CCHC (CCHC) của tỉnh năm 2018	Đang tiếp tục triển khai thực hiện đến cuối năm 2018
29	127/KH-UBND	18/6/2018	Kế hoạch nâng cao vị thứ xếp hạng Chỉ số hiệu quả quản trị và Hành chính công của tỉnh năm 2018	Đang tiếp tục triển khai thực hiện đến cuối năm 2018
30	2187/QĐ-UBND	04/10/2018	Quyết định phê duyệt Đề án “Cải thiện và nâng cao chất lượng mối quan hệ giữa cơ quan chính quyền tỉnh TT Huế với người dân hướng tới xây dựng chính quyền phục vụ, thân thiện, hiện đại, hiệu quả”	Đang xây dựng kế hoạch triển khai
31	66/2018/QĐ-UBND	22/11/2018	Đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh	